

## **Chương III: Tiêu chuẩn đánh giá E-HSMT**

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

| STT      | Nội dung yêu cầu  | Mức độ đáp ứng   |           |
|----------|---|--|-----------|
| <b>1</b> | <b>Phạm vi cung cấp, nhiệm vụ bảo vệ các mục tiêu</b>   |  |           |
|          | Nội dung phạm vi cung cấp, nhiệm vụ cụ thể:   | 1. Có phạm vi cung cấp đáp ứng yêu cầu của HSMT.<br>2. Có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhân viên bảo vệ tại các mục tiêu là Các Trạm biến áp, các trụ sở làm việc thuộc Đội Truyền tải điện Quảng Trị đáp ứng yêu cầu của HSMT.(dẫn chiếu chương V, mục 2) | Đạt       |
|          |   | Không đáp ứng 1 trong 2 yêu cầu trên   | Không đạt |
| <b>2</b> | <b>Kinh nghiệm nhà thầu</b>   |  |           |
| 2.1      | Kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ bảo vệ kể từ thời điểm đóng thầu.   | Có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ bảo vệ kể từ thời điểm đóng thầu. (Có tài liệu chứng minh)   | Đạt       |
|          |   | Dưới 03 năm  | Không đạt |
| 2.2      | Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự và có chức năng tự đào tạo nhân viên bảo vệ cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bảo vệ theo quy định tại Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016. | Có và chưa từng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự và có chức năng tự đào tạo nhân viên bảo vệ.  | Đạt       |
|          |   | Không có hoặc có nhưng đã từng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự và có chức năng tự đào tạo nhân viên bảo vệ.   | Không đạt |
| 2.3      | Nhà thầu phải có Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp và dân sự.  | Có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm pháp lý đối với nghề nghiệp và dân sự tối thiểu 5 tỷ đồng.   | Đạt       |
|          |   | Không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm pháp lý đối với nghề nghiệp và dân sự tối thiểu 5 tỷ đồng.   | Không đạt |
| 2.4      | Giấy xác nhận của Phòng An ninh kinh tế thuộc Công an các Tỉnh/Thành phố về năng lực của Nhà thầu để thực hiện dịch vụ bảo vệ tại các trạm biến áp 500kV/220kV, trụ sở                            | Có giấy xác nhận về năng lực của Nhà thầu để thực hiện dịch vụ bảo vệ của phòng An ninh kinh tế Công an tỉnh, thành phố nơi có trạm biến áp, trụ sở làm việc triển khai công tác bảo vệ trên địa bàn như yêu cầu trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.      | Đạt       |

|     |   |  |           |
|-----|---|--|-----------|
|     | làm việc trên địa bàn quản lý của Công ty, theo khoản 7 Điều 6 của Quy chế phối hợp công tác bảo vệ, an toàn giữa Tổng cục an ninh và Tập đoàn Điện Lực Việt Nam (EVN) số 2502/QCPH-TCAN-EVN ngày 26/6/2015.  | Không có giấy xác nhận của phòng An ninh kinh tế Công an tỉnh, thành phố nơi có trạm biến áp, trụ sở làm việc triển khai công tác bảo vệ trên địa bàn như yêu cầu trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu..  | Không đạt |
| 2.5 | Lực lượng bảo vệ phải đảm bảo tiêu chuẩn; được huấn luyện và cấp giấy chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ theo Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008, theo Khoản 2 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và các quy định liên quan.  | Lực lượng bảo vệ phải đảm bảo tiêu chuẩn; được huấn luyện và cấp giấy chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ theo Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008, theo Khoản 2 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và các quy định liên quan  | Đạt       |
|     |   | Lực lượng bảo vệ không đảm bảo tiêu chuẩn; được huấn luyện và cấp giấy chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ theo Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008, theo Khoản 2 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và các quy định liên quan   | Không đạt |
| 2.6 | Lực lượng bảo vệ trạm biến áp là công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, có <b>trình độ học vấn từ trung học phổ thông</b> hoặc tương đương trở lên. Lực lượng bảo vệ trụ sở làm việc là công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, có <b>trình độ học vấn từ trung học phổ thông</b> hoặc tương đương trở lên (Đối với trụ sở làm việc đóng tại miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa có trình độ học vấn <b>tốt nghiệp trung học cơ sở</b> trở lên). | Lực lượng bảo vệ trạm biến áp có <b>Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông</b> hoặc tương đương trở lên. Lực lượng bảo vệ trụ sở làm việc có <b>Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông</b> hoặc tương đương trở lên (đối với trụ sở làm việc đóng tại miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, lực lượng bảo vệ trụ sở làm việc có <b>Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở</b> hoặc trở lên).                   | Đạt       |
|     |   | Lực lượng bảo vệ trạm biến áp không có <b>Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông</b> hoặc tương đương trở lên. Lực lượng bảo vệ trụ sở làm việc không có <b>Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông</b> hoặc tương đương trở lên (đối với trụ sở làm việc đóng tại miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, lực lượng bảo vệ trụ sở làm việc không có <b>Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở</b> hoặc trở lên). | Không đạt |
| 2.7 | Lực lượng bảo vệ có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức tốt được Ủy ban nhân dân xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận trong “ <b>Sơ yếu lý lịch</b> ” (theo Điểm b Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016).  | Lực lượng bảo vệ có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức tốt được Ủy ban nhân dân xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận trong “ <b>Sơ yếu lý lịch</b> ” (theo Điểm b Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016).   | Đạt       |
|     |   | Lực lượng bảo vệ không có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức tốt được Ủy ban nhân dân xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường   | Không đạt |

|      |   |  |           |
|------|---|--|-----------|
|      |   | trú xác nhận trong “ <b>Sơ yếu lý lịch</b> ” (theo Điểm b Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016).  |           |
| 2.8  | Lực lượng bảo vệ Có “ <b>Hợp đồng lao động</b> ” còn hiệu lực được ký giữa Nhân viên bảo vệ và Công ty dịch vụ bảo vệ.  | Lực lượng bảo vệ có hợp đồng lao động còn hiệu lực   | Đạt       |
|      |   | Lực lượng bảo vệ không có hợp đồng lao động hoặc hợp đồng hết hiệu lực   | Không đạt |
| 2.9  | Lực lượng bảo vệ không có tiền án, tiền sự được UBND Xã/Phường hoặc Sở Tư pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận trong “ <b>Phiếu lý lịch tư pháp</b> ” (theo Điểm a Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016) hoặc được Công an xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận trong “ <b>Giấy xác nhận hạnh kiểm</b> ” (có ghi rõ không vi phạm pháp luật, không có tiền án, tiền sự) (theo Điểm b Khoản 4 Điều 18 Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008). | Lực lượng bảo vệ có (hoặc có cam kết) “ <b>Phiếu lý lịch tư pháp</b> ” (theo Điểm a Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016) được UBND Xã/Phường hoặc Sở Tư pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận không có tiền án, tiền sự hoặc “ <b>Giấy xác nhận hạnh kiểm</b> ” (theo Điểm b Khoản 4 Điều 18 Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008) được Công an xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận không có tiền án, tiền sự như yêu cầu trước khi hai Bên ký hợp đồng (trong khoảng thời gian tối đa 5 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu). | Đạt       |
|      |   | Lực lượng bảo vệ không có (hoặc không có cam kết) “ <b>Phiếu lý lịch tư pháp</b> ” (theo Điểm a Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016) được UBND Xã/Phường hoặc Sở Tư pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận không có tiền án, tiền sự như yêu cầu trước khi hai Bên ký hợp đồng (trong khoảng thời gian tối đa 5 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu).   | Không đạt |
| 2.10 | Lực lượng bảo vệ có sức khỏe bảo đảm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ (Có “ <b>Giấy khám sức khỏe</b> ” của bệnh viện cấp từ sau ngày 01/10/2025, được xác nhận có đủ sức khỏe để lao động theo Điểm c Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và có “ <b>Kết quả xác nhận test ma</b>   | Có (hoặc có cam kết) lực lượng bảo vệ có “ <b>Giấy khám sức khỏe</b> ” của bệnh viện cấp từ sau ngày 01/10/2025, được xác nhận có đủ sức khỏe để lao động theo Điểm c Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và có “ <b>Kết quả xác nhận test ma túy là âm tính</b> ” của đơn vị xét nghiệm y tế/ bệnh viện cấp từ sau ngày 01/10/2025, đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ theo Khoản 9 Điều 25 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016) như yêu cầu   | Đạt       |

|      |   |   |           |
|------|---|---|-----------|
|      | <i>tuý là âm tính</i> ” của đơn vị xét nghiệm y tế/ bệnh viện cấp từ sau ngày 01/10/2025, đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ theo Khoản 9 Điều 25 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016).  | trước khi hai Bên ký hợp đồng (trong khoảng thời gian tối đa 5 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu).   |           |
|      |   | Không (hoặc không có cam kết) lực lượng bảo vệ có “ <i>Giấy khám sức khỏe</i> ” của bệnh viện cấp từ sau ngày 01/10/2025, được xác nhận có đủ sức khỏe để lao động theo Điểm c Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và có “ <i>Kết quả xác nhận test ma tuý là âm tính</i> ” của đơn vị xét nghiệm y tế/ bệnh viện cấp từ sau ngày 01/10/2025, đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ theo Khoản 9 Điều 25 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016) như yêu cầu trước khi hai Bên ký hợp đồng (trong khoảng thời gian tối đa 5 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu). | Không đạt |
| 2.11 | Lực lượng bảo vệ phải được huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. | Lực lượng bảo vệ có giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.  | Đạt       |
|      |   | Lực lượng bảo vệ không có giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.  | Không đạt |
| 2.12 | Cam kết lực lượng bảo vệ phải được huấn luyện an toàn vệ sinh lao động theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016.   | Có cam kết lực lượng bảo vệ phải được huấn luyện an toàn vệ sinh lao động theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016.  | Đạt       |
|      |   | Không có cam kết lực lượng bảo vệ phải được huấn luyện an toàn vệ sinh lao động theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016.  | Không đạt |
| 2.13 | Lực lượng bảo vệ được trang bị công cụ hỗ trợ (Dùi cui điện, Dùi cui cao su) theo Khoản 3 Điều 16 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 và công cụ hỗ trợ   | Lực lượng bảo vệ có trang bị công cụ hỗ trợ (Dùi cui điện, Dùi cui cao su) theo Khoản 3 Điều 16 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 và công cụ hỗ trợ được cấp giấy phép sử dụng (Dùi cui điện)/ cấp thông báo đăng ký khai báo (Dùi cui cao su) theo Điều 5 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024.   | Đạt       |

|          |  |   |           |
|----------|--|---|-----------|
|          | được cấp giấy phép sử dụng (Dùi cui điện)/ cấp thông báo đăng ký khai báo (Dùi cui cao su) theo Điều 5 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024.  | Lực lượng bảo vệ không được trang bị công cụ hỗ trợ (Dùi cui điện, Dùi cui cao su) theo Khoản 3 Điều 16 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 và công cụ hỗ trợ được cấp giấy phép sử dụng (Dùi cui điện)/ cấp thông báo đăng ký khai báo (Dùi cui cao su) theo Điều 5 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024.   | Không đạt |
| 2.14     | Lực lượng bảo vệ trạm biến áp được trang bị bộ đàm và có Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện theo Nghị định số 63/2023/NĐ-CP ngày 18/8/2023.  | Lực lượng bảo vệ trạm biến áp được trang bị bộ đàm và có Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện theo Nghị định số 63/2023/NĐ-CP ngày 18/8/2023.   | Đạt       |
|          |  | Lực lượng bảo vệ trạm biến áp không được trang bị bộ đàm và không có Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện theo Nghị định số 63/2023/NĐ-CP ngày 18/8/2023.   | Không đạt |
| 2.15     | Cam kết trong thời hạn 05 ngày kể từ khi triển khai mục tiêu bảo vệ tại các tỉnh, thành phố, phải có văn bản thông báo kèm theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; danh sách nhân viên dịch vụ bảo vệ và số lượng, chủng loại công cụ hỗ trợ (nếu có) tại mục tiêu bảo vệ đó gửi cho Công an xã, phường nơi triển khai mục tiêu bảo vệ theo Khoản 8 Điều 32 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016. | Có cam kết trong thời hạn 05 ngày kể từ khi triển khai mục tiêu bảo vệ tại các tỉnh, thành phố, phải có văn bản thông báo kèm theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; danh sách nhân viên dịch vụ bảo vệ và số lượng, chủng loại công cụ hỗ trợ (nếu có) tại mục tiêu bảo vệ đó gửi cho Công an xã, phường nơi triển khai mục tiêu bảo vệ theo Khoản 8 Điều 32 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016.       | Đạt       |
|          |  | Không có cam kết trong thời hạn 05 ngày kể từ khi triển khai mục tiêu bảo vệ tại các tỉnh, thành phố, phải có văn bản thông báo kèm theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; danh sách nhân viên dịch vụ bảo vệ và số lượng, chủng loại công cụ hỗ trợ (nếu có) tại mục tiêu bảo vệ đó gửi cho Công an xã, phường nơi triển khai mục tiêu bảo vệ theo Khoản 8 Điều 32 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016. | Không đạt |
| 2.16     | Cam kết bồi thường   | Có cam kết bồi thường 100% nếu tài sản tại mục tiêu bị mất trộm, có cam kết bồi thường cho bên thứ ba do lỗi của nhân viên dịch vụ bảo vệ gây ra  | Đạt       |
|          |  | Không có cam kết bồi thường 100% nếu tài sản tại mục tiêu bị mất trộm, không có cam kết bồi thường cho bên thứ ba do lỗi của nhân viên dịch vụ bảo vệ gây ra  | Không đạt |
| <b>3</b> | <b>Năng lực thực hiện công tác bảo vệ</b>  |   |           |

|          |   |   |           |
|----------|---|---|-----------|
|          | Trình bày đầy đủ, rõ ràng, hợp lý, thuyết minh về giải pháp bảo vệ mục tiêu (Trạm biến áp 220kV trở lên, nhà máy điện, Trụ sở làm việc).  | Có trình bày đầy đủ, rõ ràng, hợp lý, thuyết minh về giải pháp bảo vệ mục tiêu (Trạm biến áp 220kV trở lên, nhà máy điện, Trụ sở làm việc).   | Đạt       |
|          | Trình bày đầy đủ, rõ ràng, hợp lý, thuyết minh về giải pháp bảo vệ mục tiêu (Trạm biến áp 220kV trở lên, nhà máy điện, Trụ sở làm việc).  | Không trình bày đầy đủ, rõ ràng, hợp lý, thuyết minh về giải pháp bảo vệ mục tiêu (Trạm biến áp 220kV trở lên, nhà máy điện, Trụ sở làm việc) hoặc trình bày quá sơ sài.  | Không đạt |
| <b>4</b> | <b>Danh sách, hồ sơ Tổ trưởng hoặc trưởng nhóm bảo vệ và danh sách nhân viên bảo vệ</b>   |   |           |
| 4.1      | Đề xuất Tổ trưởng hoặc Trưởng nhóm bảo vệ.  | Có danh sách, hồ sơ Tổ trưởng hoặc trưởng nhóm bảo vệ bảo vệ mục tiêu (Trạm biến áp, trụ sở làm việc)   | Đạt       |
|          |   | Không có danh sách, hồ sơ Tổ trưởng hoặc trưởng nhóm bảo vệ bảo vệ mục tiêu (Trạm biến áp, trụ sở làm việc).  | Không đạt |
| 4.2      | Đề xuất danh sách nhân viên bảo vệ từng trạm biến áp 220kV, 500kV và trụ sở làm việc (gồm họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CC/CCCD, số điện thoại liên lạc, số giấy <b>Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ</b> và số giấy <b>Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC&amp;CNCH</b> ) | Có danh sách nhân viên bảo vệ từng trạm biến áp 220kV, 500kV và trụ sở làm việc (gồm họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CC/CCCD, số điện thoại liên lạc, số giấy <b>Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ</b> và số giấy <b>Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC&amp;CNCH</b> ).       | Đạt       |
|          |   | Không có danh sách nhân viên bảo vệ từng trạm biến áp 220kV, 500kV và trụ sở làm việc (gồm họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CC/CCCD, số điện thoại liên lạc, số giấy <b>Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ</b> và số giấy <b>Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC&amp;CNCH</b> ). | Không đạt |

**Ghi chú:**

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

*Lưu ý: Căn cứ văn bản số 4508/PTC2-KTPC+KH+ĐTXD, ngày 31/10/2025 của PTC2 về việc triển khai công tác bảo vệ mục tiêu các trạm biến áp và trụ sở làm việc năm 2026; Quyết định số 3001/QĐ-PTC2 ngày 21/11/2025 phê duyệt phương án và dự toán công việc Cung cấp dịch vụ bảo vệ bảo vệ mục tiêu trạm biến áp và trụ sở làm việc thuộc Đội Truyền tải điện Quảng Trị quản lý năm 2026. Trường hợp Nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu; thương thảo Hợp đồng thì nhà thầu phải làm việc và Có xác nhận bằng văn bản của Phòng An ninh kinh tế thuộc Công an thành phố Quảng Trị về tiêu chuẩn, điều kiện năng lực của tổ chức dịch vụ bảo vệ trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. Trường hợp không có sự đồng ý của Phòng An ninh kinh tế, Công an thành phố Quảng Trị, Nhà thầu được xem là không đủ kiện để trúng thầu.*

**Các yêu cầu bắt buộc khác:**

- Khi Nhà thầu xếp hạng 1 được mời đối chiếu tài liệu, Nhà thầu phải cung cấp 01 bộ hồ sơ đầy đủ (có sao y chứng thực) của các nhân viên bảo vệ (tại các mục tiêu là trạm biến áp, trụ sở Đội Truyền tải điện và Tổ QLVH đường dây) thực hiện gói thầu cho Chủ đầu tư và kèm theo hồ sơ các bảng chính để đối chiếu.